

Số: 13/2026/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 16 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 494/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Út K; sinh năm: 1981

Địa chỉ: Ấp T, xã L, thành phố Cần Thơ

** Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị B; sinh năm: 1970

Địa chỉ: Ấp P, xã P, thành phố Cần Thơ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông T

Địa chỉ: Ấp Mỹ Lợi, xã Hiệp Hưng, thành phố Cần Thơ

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nội dung: Các đương sự thống nhất: Bà Nguyễn Thị B có trách nhiệm lập thủ tục chuyển nhượng 01 phần thửa đất 118, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DG 884632, số vào sổ cấp GCN: CS01735, diện tích 176,5m² tại vị trí số (II) theo Sơ đồ đo đạc hiện trạng thửa đất số 20 ngày 29/12/2025. Lập thủ tục đăng ký mới thửa 207 diện tích 652,6m² tại vị trí số (III) theo Sơ đồ đo đạc hiện trạng thửa đất số 20 ngày 29/12/2025 cho bà Lê Thị Út K.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất tương ứng đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Bị đơn bà Nguyễn Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Nguyên đơn bà Lê Thị Út K được nhận lại 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu số 0008885 ngày 06 tháng 11 năm 2025 và 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu số 0010971 ngày 28 tháng 11 năm 2025.

3. Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn bà Lê Thị Út K tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng là 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng chi phí tố tụng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) tại Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Cần Thơ. Bà Lê Thị Út K được nhận là số tiền là 1.3000.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng) tại Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Cần Thơ.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

*** Nơi nhận:**

- TAND TP.Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 13 – Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 13 – Cần Thơ;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhung